

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1212 /2023/DS-ST

Ngày: 5/7/2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thị Nhơn

-Bà Hồ Thị Lang

Thư ký Tòa án: Ông Trần Xuân Trường

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Giang – Kiểm sát viên.

Trong ngày 5 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1628/2022/TLST-DS 10/8/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay”. theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 248/2023/QĐST-DS ngày 19/5/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 174/2023/QĐST-DS ngày 13/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đào Trọng Kh(có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: 283 Tân Sơn, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn :Bà Nguyễn Thị Ánh H(vắng mặt)

Địa chỉ: 255/65H1 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12/7/2022 của nguyên đơn, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bản tự khai của nguyên đơn và các biên bản hòa giải thì:

Ngày 1/11/2019 bị đơn có ký giấy mượn tiền của nguyên đơn số tiền 100.000.000 đồng. Đến ngày 7/11/2019 bị đơn tiếp tục ký giấy nhận tiền thêm số tiền 20.000.000 đồng. Tổng cộng bị đơn mượn của nguyên đơn 120.000.000 đồng, không lãi suất

Tháng 2/2020 bị đơn có trả cho nguyên đơn số tiền 50.000.000 đồng và hẹn thanh toán số nợ còn lại 70.000.000 đồng sau 10 ngày.

Ngày 12/2/2022 sau nhiều lần hứa hẹn thì nguyên đơn không còn liên lạc được với bị đơn.

Tại đơn khởi kiện ngày 12/7/2022 nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc là 70.000.000 đồng và lãi phát sinh từ tháng 2/2020 đến ngày 12/7/2022 là 14.000.000 đồng. Tổng cộng là 84.000.000 đồng.

Tuy nhiên tại bản tự khai ngày 19/5/2023 và 16/6/2023 nguyên đơn tính lại thời gian yêu cầu tính lãi là từ 1/3/2022- 5/7/2023 với lãi suất 10%/năm. Và thay đổi nội

dung yêu cầu khởi kiện cụ thể yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ và lãi suất phát sinh là 79.333.000 đồng (trong đó có 70.000.000 tiền nợ gốc và 9.333.000 đồng tiền lãi phát sinh từ 1/3/2022- 5/7/2023)

Tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là giấy mượn tiền ngày 1/11/2019 và giấy nhận tiền ngày 7/11/2019.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác, nhưng bị đơn vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh phát biểu về việc chấp hành đúng quy định tại bộ luật tố tụng dân sự của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự và xác định: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình trong quá trình tham gia tố tụng.

Về nội dung: Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468, Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ánh H trả tiền gốc là 70.000.000 đồng, lãi phát sinh từ ngày 1/3/2022 đến ngày 5/7/2023 (16 tháng) với lãi suất 10%/năm theo Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 là 9.333.000 đồng. Tổng cộng là 79.333.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Điều 26 Nghị quyết 326 bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu của nguyên đơn được tòa án chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu Yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ và lãi suất phát sinh là 79.333.000 đồng (trong đó có 70.000.000 tiền nợ gốc và 9.333.000 đồng tiền lãi phát sinh từ 1/3/2022- 5/7/2023). Quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này là “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” được quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự 2015 và khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Theo kết quả xác minh của Công an Phường 13, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh với nội dung: *Đương sự Nguyễn Thị Ánh H sinh năm 1965, có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại số 255/65H1 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh nhưng thực tế không cư ngụ tại địa phương, đi đâu không rõ địa chỉ từ tháng 1/2021 đến nay*

-Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn có địa chỉ cuối cùng tại số 255/65H1 Nơ Trang Long, Phường 13, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về người tham gia tố tụng và sự có mặt của các đương sự:

Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do.

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại đơn khởi kiện ngày 12/7/2022 nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền gốc là 70.000.000 đồng và lãi phát sinh từ tháng 2/2020 đến ngày 12/7/2022 là 14.000.000 đồng. Tổng cộng là 84.000.000 đồng.

Tuy nhiên tại bản tự khai ngày 19/5/2023 và 16/6/2023 nguyên đơn tính lại thời gian yêu cầu tính lãi là từ 1/3/2022- 5/7/2023 với lãi suất 10%/năm. Và thay đổi nội dung yêu cầu khởi kiện cụ thể yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ và lãi suất phát sinh là 79.333.000 đồng (trong đó có 70.000.000 tiền nợ gốc và 9.333.000 đồng tiền lãi phát sinh từ 11/3/2022- 5/7/2023).

Căn cứ giấy mượn tiền ngày 1/11/2019

Căn cứ giấy nhận tiền ngày 7/11/2019.

Hội đồng xét xử có cơ sở xác định việc vay mượn tiền là có thật nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số nợ vay còn thiếu cho nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận.

[3.2] Về lãi suất: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn thay đổi yêu cầu tính lãi suất. Trước đây yêu cầu tính lãi suất từ ngày vi phạm là ngày 1/2/2020 nay yêu cầu tính lãi suất từ 1/3/2022 với mức lãi suất 10%/ năm theo Bộ luật dân sự. Việc nguyên đơn tính lãi suất từ ngày vi phạm 1/3/2022 là có lợi cho bị đơn. Xét, đây là sự tự nguyện của đương sự không trái với quy định của pháp luật, có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận

Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu này của nguyên đơn là đúng và có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở chấp nhận

[4] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 26; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 244; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 357 và khoản 2 Điều 468, Điều 463, Điều 466 và Điều 470 Bộ luật dân sự năm 2015

-Áp dụng khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên:

1.Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Đào Trọng Kha

Buộc bà Nguyễn Thị Ánh H có nghĩa vụ trả cho ông Đào Trọng Khsố tiền 79.333.000 đồng (trong đó có 70.000.000 tiền nợ gốc và 9.333.000 đồng tiền lãi phát sinh từ 1/3/2022- 5/7/2023). Trả ngay khi án có hiệu lực

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.Về án phí:

Bà Nguyễn Thị Ánh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.966.650 đồng. Nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho Đào Trọng Khsố tiền tạm ứng án phí, lệ phí đã nộp là 2.100.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0050336 ngày 4/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTP.HCM
- VKSNDQ.Bình Thạnh
- VKSND TP. HCM
- Chi Cục THADS Q. Bình Thạnh
- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.

Nguyễn Thị Thanh Hiếu

